

Số: 976/ĐĐBQH-CTĐB

Gia Lai, ngày 17 tháng 8 năm 2015

V/v Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ trả lời
kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai

Kính gửi:

- Thường trực Tỉnh ủy Gia Lai;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh Gia Lai;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND và UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố;
- Các sở: Tài chính; Nội vụ;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Báo Gia Lai, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố.

Trước kỳ họp thứ chín, Quốc hội khóa XIII, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, chỉ đạo.

Đến nay, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh nhận công văn của các bộ, ngành trả lời kiến nghị cử tri tỉnh Gia Lai như sau:

1- Công văn số 10986/BTC-NSNN ngày 11/8/2015 của Bộ Tài chính, trả lời kiến nghị cử tri tỉnh Gia Lai về việc:

“- Đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ kinh phí cho tỉnh để hỗ trợ cho người dân bị thiệt hại sản xuất, do ảnh hưởng của đợt hạn hán kéo dài trong những tháng đầu năm 2015.

- Về dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2014, do thực hiện Nghị định số 209/2013/NĐ-CP, đề nghị Bộ Tài chính trình Chính phủ xem xét, tính toán cấp bổ sung kinh phí bù hụt ngân sách tỉnh Gia Lai năm 2014 là 270,93 tỷ đồng.

- Đề nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ xem xét lại việc cắt giảm chi 10% của 8 tháng cuối năm 2015, vì ngân sách đã giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, nếu cắt giảm sẽ ảnh hưởng đến việc triển khai nhiệm vụ năm 2015 ở địa phương.

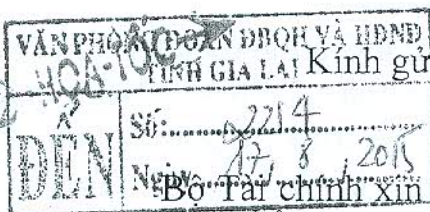
- Trong thời gian qua, dự toán chi khoa học và công nghệ hằng năm sử dụng không hết, nhưng một số khoản chi thiếu. Đề nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ giao cho địa phương điều chuyển số dư dự toán này cho khoản chi khác như: Chi cho giao thông nông thôn rất cần thiết...

- Đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sớm xây dựng và ban hành chính sách về định mức phân bổ dự toán ngân sách chi thường xuyên ngân sách nhà nước

Số: 10980/BTC-NSNN

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2015

V/v giải quyết kiến nghị của cử tri
tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIII



Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai

Bộ Tài chính xin trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai do Ban Dân nguyện - Ủy ban thường vụ Quốc hội chuyển đến tại Văn bản số 208/BDN ngày 26/6/2015 như sau:

Nội dung kiến nghị:

1. Đề nghị hỗ trợ kinh phí cho Tỉnh để hỗ trợ người dân bị thiệt hại sản xuất do ảnh hưởng của đợt hạn hán kéo dài trong những tháng đầu năm 2015.
2. Do thực hiện nghị định số 209/2013/NĐ-CP, đề nghị Bộ Tài chính trình Chính phủ xem xét, tính toán cấp bổ sung kinh phí bù hụt ngân sách tỉnh Gia Lai năm 2014 là 270,92 tỷ đồng.
3. Đề nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ xem xét lại việc cắt giảm chi 10% của 8 tháng cuối năm 2015, vì ngân sách đã giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, nếu cắt giảm sẽ ảnh hưởng đến việc triển khai nhiệm vụ năm 2015 ở địa phương.
4. Trong thời gian qua, dự toán chi khoa học và công nghệ hàng năm sử dụng không hết, nhưng một số khoản chi lại thiếu, đề nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ giao cho địa phương điều chuyển số dư dự toán này cho các khoản chi khác như chi cho giao thông nông thôn,....
5. Đề nghị sớm xây dựng và ban hành chính sách về định mức phân bổ dự toán ngân sách chi thường xuyên ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 để các địa phương tham gia góp ý và chủ động xây dựng định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên cấp tỉnh.
6. Đề nghị xem xét, sửa đổi Khoản 1, Điều 1 Thông tư số 199/2013/TT-BTC theo hướng bỏ quy định 70% điều tiết về ngân sách Trung ương, vì tiền thu phạt hành chính theo Luật Xử lý vi phạm hành chính có hiệu lực từ 01/7/2013 là khoản thu ngân sách địa phương được hưởng 100%, để chi cho các hoạt động của lực lượng đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.
7. Đến tháng 5/2015, tỉnh Gia Lai được Chính phủ giao dự toán làm đường giao thông nông thôn với kinh phí 60 tỷ đồng. Đề nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ giao dự toán ngay từ đầu năm để tỉnh Gia Lai chủ động triển khai sớm trước mùa mưa và tăng kinh phí hỗ trợ lên 200 tỷ đồng (như tỉnh Lai Châu), vì địa bàn tỉnh quá rộng, sông núi chia cắt, không thuận lợi.

8. Đề nghị giải quyết cấp đủ tiền hỗ trợ cho các gia đình có công với cách mạng ở tỉnh làm mới và sửa chữa nhà ở (Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ) theo Đề án đợt 1 năm 2013 của tỉnh Gia Lai đã được Chính phủ phê duyệt đến nay còn thiếu hơn 11 tỷ đồng. Số hộ gia đình đã làm nhà, sửa nhà ở nhưng chưa được giải quyết cấp đủ tiền để trả nợ vật liệu, nhân công, tình trạng nợ kéo dài, cử tri rất bức xúc.

Bộ Tài chính xin trả lời:

1. Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (nêu tại Văn bản số 42/BC-UBND ngày 10/4/2015 và Văn bản số 71/BC-UBND ngày 11/6/2015); Bộ Tài chính đã tạm ứng cho Tỉnh 4.000 triệu đồng (Văn bản số 8679/BTC-NSNN ngày 26/6/2015 là 2.500 triệu đồng và Văn bản số 9130/BTC-NSNN ngày 06/7/2015 là 1.500 triệu đồng) để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do hạn hán gây ra trong vụ Đông Xuân năm 2014 – 2015 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Đề nghị Tỉnh khẩn trương có báo cáo kết quả thực chi gửi Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định tại Quyết định số 142/2009/QĐ-TTg ngày 31/12/2009, Quyết định số 49/2012/QĐ-TTg ngày 08/11/2012 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 142/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ để có căn cứ hỗ trợ cho Tỉnh và thu hồi kinh phí tạm ứng.

2. Năm 2014, thực hiện Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng đối với các sản phẩm từ trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường; trên cơ sở rà soát số liệu giảm thu thuế giá trị gia tăng do thực hiện Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Bộ Tài chính có Văn bản số 7721/BTC-NSNN ngày 10/6/2015 trình Thủ tướng Chính phủ về phương án tiếp thu Nghị quyết số 939/NQ-UBTVQH13 ngày 18/5/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân bổ sử dụng nguồn tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách Trung ương năm 2014, theo đó, ngân sách Trung ương dự kiến hỗ trợ giảm thu do thực hiện Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ cho tỉnh Gia Lai là 150,068 tỷ đồng (50% hỗ trợ địa phương khi thẩm định tiền lương, 50% ngân sách trung ương sẽ bổ cho Tỉnh).

Đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai chưa có báo cáo số giảm thu thuế giá trị gia tăng chính thức năm 2014; vì vậy, đề nghị Tỉnh khẩn trương rà soát và có Văn bản báo cáo về Bộ Tài chính để xử lý theo quy định.

3. Ngày 21/4/2015, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 06/CT-TTg về việc tăng cường chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính – ngân sách nhà nước năm 2015; theo đó, nhằm chủ động ứng phó với việc giảm thu ngân sách do giá dầu giảm mạnh, đảm bảo sự chủ động trong điều hành nhiệm vụ thu, chi trong tình hình mới và giữ vững cân đối ngân sách nhà nước năm 2015 theo dự toán đã được Quốc hội phê duyệt; Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các địa phương tạm giữ lại tại Kho bạc Nhà nước 10% dự toán chi thường xuyên 8 tháng cuối năm 2015 của các đơn vị sử dụng ngân sách, không bao gồm các

khoản: chi tiền lương, phụ cấp theo lương, chi cho con người theo chế độ; tiết kiệm chi 10% để tạo nguồn cải cách tiền lương theo dự toán giao đầu năm; chi đảm bảo nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Đồng thời, giao Bộ Tài chính đến tháng 8 năm 2015, trên cơ sở diễn biến tình hình kinh tế - ngân sách nhà nước và dự báo giá dầu thô cả năm, tính toán tác động của việc giá dầu giảm đến ngân sách nhà nước, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc sử dụng các nguồn kinh phí tạm giữ lại trong quá trình điều hành ngân sách nhà nước năm 2015 nêu trên.

Vì vậy, trước mắt đề nghị tỉnh Gia Lai thực hiện theo đúng quy định tại Chỉ thị số 06/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; đến tháng 8 năm 2015, căn cứ tình hình thực tế, Bộ Tài chính sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc sử dụng các nguồn kinh phí tạm giữ lại trong quá trình điều hành ngân sách nhà nước năm 2015 nêu trên (trong đó có khoản giữ lại 10% chi thường xuyên 8 tháng cuối năm 2015).

4. Nhằm phát triển khoa học, công nghệ đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá VIII) về định hướng chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo và khoa học, công nghệ trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và nhiệm vụ đến năm 2000 xác định: “Tăng dần tỷ lệ ngân sách hàng năm cho khoa học và công nghệ để đến năm 2000 đạt không dưới 2% tổng chi ngân sách”. Thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương Đảng, Luật Khoa học và Công nghệ ban hành ngày 18/6/2013 quy định: “Nhà nước đảm bảo chi cho khoa học và công nghệ từ 2% trở lên trong tổng chi ngân sách nhà nước hàng năm và tăng dần theo yêu cầu phát triển của sự nghiệp khoa học và công nghệ”.

Căn cứ vào khả năng ngân sách nhà nước, những năm vừa qua Chính phủ trình Quốc hội quyết định dự toán chi ngân sách nhà nước (bao gồm chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên) đảm bảo tổng chi lĩnh vực khoa học, công nghệ cơ bản đảm bảo theo các Nghị quyết của Đảng, Luật của Quốc hội. Căn cứ vào tổng mức chi lĩnh vực khoa học, công nghệ, phân bổ chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên đối với từng lĩnh vực giữa ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương. Với mức chi thường xuyên của từng lĩnh vực của ngân sách địa phương, Bộ Tài chính đã thống nhất với các địa phương trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Đối với chi đầu tư phát triển, căn cứ vào tổng mức đầu tư cho lĩnh vực khoa học, công nghệ của ngân sách địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phân bổ cụ thể cho từng địa phương.

Vì vậy, trường hợp phân bổ vốn (đầu tư và thường xuyên) đối với lĩnh vực khoa học, công nghệ của tỉnh Gia Lai chưa phù hợp; hàng năm khi xây dựng dự toán ngân sách đề nghị tỉnh Gia Lai trao đổi cụ thể với Bộ Tài chính (vốn thường xuyên) và với Bộ Kế hoạch và Đầu tư (vốn đầu tư) để thống nhất trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, nhưng cần phải đảm bảo ưu tiên cho lĩnh vực chi này, đảm bảo tỷ lệ chi theo Nghị quyết của Đảng và Luật Khoa học và Công nghệ.

5. Theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi) được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 25/6/2015 thì thời kỳ ổn định ngân sách 2011 – 2015 được kéo dài đến hết năm 2016; đồng thời, quy định Chính phủ xây dựng các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách trình Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định làm căn cứ xây dựng dự toán, phân bổ ngân sách cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở trung ương và các địa phương. Vì vậy, Bộ Tài chính sẽ tổ chức xây dựng định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước 2017 – năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách 2017 – 2020 để báo cáo Chính phủ trình Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi).

6. Về tiền thu phạt vi phạm hành chính: Khoản 1, Điều 1 Thông tư số 199/2013/TT-BTC ngày 20/12/2013 của Bộ Tài chính quy định: “... Tiền thu phạt vi phạm hành chính theo Luật xử lý vi phạm hành chính có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2013 là khoản thu ngân sách địa phương hưởng 100%; riêng tiền thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa điều tiết về ngân sách trung ương 70% để chi cho lực lượng công an, điều tiết cho ngân sách địa phương 30% để chi cho các hoạt động của các lực lượng đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn địa phương”.

Về tiền thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa: Căn cứ Nghị quyết số 57/2013/QH13 ngày 12/11/2013 của Quốc hội Khóa XIII về dự toán ngân sách nhà nước năm 2014; Nghị quyết số 61/2013/QH13 ngày 15/11/2013 của Quốc hội Khóa XIII về phân bổ ngân sách trung ương năm 2014 và Quyết định số 2337/QĐ-TTg ngày 30/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2014; Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 199/2013/TT-BTC ngày 20/12/2013 quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, theo đó tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 199/2013/TT-BTC ngày 20/12/2013 của Bộ Tài chính đã quy định: Tiền thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa điều tiết về ngân sách trung ương 70% để chi cho lực lượng công an, điều tiết cho ngân sách địa phương 30% để chi cho các hoạt động của các lực lượng đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn địa phương.

Đồng thời, tại Điều 10 Thông tư số 153/TT-BTC ngày 31/10/2013 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục thu, nộp tiền phạt, biên lai thu tiền phạt và kinh phí từ ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động của các lực lượng xử phạt vi phạm hành chính đã quy định: Kinh phí bảo đảm hoạt động của các lực lượng xử phạt được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các Bộ, cơ quan Trung ương và cơ quan địa phương. Kinh phí đảm bảo hoạt động của các lực lượng xử phạt của các Bộ, cơ quan Trung ương do ngân sách trung ương đảm bảo; kinh phí bảo đảm hoạt động của các lực lượng xử phạt của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp.

Vì vậy, đề nghị tỉnh Gia Lai thực hiện điều tiết số thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông và bố trí ngân sách chi đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn theo quy định tại các văn bản nêu trên.

7. Vốn tín dụng ưu đãi cho Chương trình kiên cố hóa kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 13/2009/QĐ-TTg ngày 21/01/2009, Quyết định số 56/2009/QĐ-TTg ngày 15/4/2009 và Văn bản số 1589/TTg-KTTH ngày 03/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ (áp dụng cho giai đoạn 2013 – 2015); theo đó, giao dự toán vốn tín dụng ưu đãi hàng năm cho Ngân hàng phát triển Việt Nam. Để thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, hàng năm, Bộ Tài chính căn cứ vào báo cáo của các địa phương về tình hình thực hiện vốn tín dụng ưu đãi của Nhà nước phân bổ cho địa phương năm trước, nhu cầu vay vốn tín dụng ưu đãi của các địa phương năm hiện hành và khả năng huy động vốn của Ngân hàng phát triển Việt Nam, Bộ Tài chính mới có cơ sở phân bổ vốn tín dụng ưu đãi cho các địa phương; vì vậy, cần phải có thời gian để tổ chức thực hiện.

Đối với kiến nghị tăng kinh phí hỗ trợ lên 200 tỷ đồng: Năm 2015, căn cứ vào tổng mức vốn tín dụng ưu đãi được phê duyệt và nhu cầu vay vốn của địa phương, Bộ Tài chính đã phân bổ (đợt 1) cho Tỉnh 60 tỷ đồng để thực hiện các Chương trình kiên cố hóa kênh mương, đầu tư các dự án đường giao thông nông thôn, trạm bơm điện phục vụ sản xuất nông nghiệp, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản, cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn. Đối với đề nghị bổ sung vốn vay tín dụng ưu đãi, Bộ Tài chính ghi nhận đề nghị của Tỉnh và sẽ rà soát, phân bổ thêm vốn tín dụng ưu đãi năm 2015 cho tỉnh Gia Lai thực hiện.

8. Căn cứ Nghị quyết số 494/NQ-UBTVQH13 ngày 18/5/2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người có công với cách mạng, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở; trong đó, năm 2013 thực hiện cơ bản xong việc hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở đối với các địa phương đã báo cáo đoàn giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2012, trong năm 2014 các địa phương tiếp tục thực hiện hỗ trợ đối với các hộ thuộc diện được hỗ trợ nhưng mới rà soát, báo cáo năm 2013.

Số hộ người có công với cách mạng của 53 địa phương (trong đó có tỉnh Gia Lai) đã báo cáo Đoàn giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2012 là 72.153 hộ theo đó ngân sách Trung ương cần bố trí 2.232,075 tỷ đồng. Đến nay, ngân sách Trung ương đã bố trí 2.232,075 tỷ đồng (bố trí dự toán 1.866,5 tỷ đồng, tạm ứng ngân sách Trung ương 365,575 tỷ đồng) hỗ trợ cho 53 địa phương, trong đó mức hỗ trợ tỉnh Gia Lai là 35,37 tỷ đồng (bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương là 29,6 tỷ đồng, tạm ứng cho ngân sách địa phương là 5,77 tỷ đồng), đảm bảo đủ nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ ngân sách địa phương thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở

theo số liệu địa phương đã báo cáo Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2012.

Đối với 10 địa phương trước đây chưa có báo cáo Đoàn giám sát, tại văn bản số 707/LĐTBXH – NCC ngày 03/3/2015 Bộ Lao động Thương binh và Xã hội đã thẩm định Đề án của 9/10 địa phương đề xuất hỗ trợ 09 địa phương triển khai giai đoạn I là 7.606 hộ, ngân sách Trung ương cần bố trí 275,466 tỷ đồng.

Đến nay 63/63 địa phương phê duyệt và phê duyệt bổ sung Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà là 334.738 hộ. Do cân đối ngân sách Trung ương khó khăn nên trước mắt ngân sách Trung ương bố trí kinh phí hỗ trợ 79.759 hộ (72.153 hộ + 7.606 hộ) người có công với cách mạng của 62 địa phương (53 địa phương đã báo cáo Đoàn giám sát và 09 địa phương mới rà soát) theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải tại Văn bản số 1346/VPCP-KTN ngày 03/3/2014, số 8614/VPCP-KTN ngày 30/10/2014 của Văn phòng Chính phủ.

Thực hiện ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Nghị quyết số 939/NQ-UBTVQH13 ngày 18/5/2015, Bộ Tài chính đã trình Thủ tướng Chính phủ bố trí 641,5 tỷ đồng từ nguồn tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách Trung ương năm 2014 để hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở (gồm bố trí 365,575 tỷ đồng để thu hồi vốn ứng, bố trí 275,466 tỷ đồng hỗ trợ cho 09 địa phương trước đây chưa có báo cáo Đoàn giám sát).

Đối với số hộ người có công được hỗ trợ nhà ở phát sinh tăng so với số đã báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2012, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát chặt chẽ, đối chiếu với số liệu đã báo cáo Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2012, báo cáo Bộ Lao động Thương binh và Xã hội thẩm tra bảo đảm việc hỗ trợ đúng đối tượng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải tại Văn bản số 1346/VPCP-KTN ngày 03/3/2014 của Văn phòng Chính phủ.

Bộ Tài chính xin trả lời đề Đoàn Đại biểu Quốc hội thông báo cho cử tri được biết. Xin trân trọng cảm ơn./. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban TVQH;
- Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Gia Lai;
- Ban Dân nguyện - UB TVQH;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ III);
- Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Đ/c Chủ nhiệm Văn phòng QH;
- Đ/c Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Vụ Dân nguyện - VPQH;
- Văn phòng Bộ (03);
- Vụ HCSN, PC; TCT;
- Sở Tài chính tỉnh Gia Lai;
- Lưu: VT, Vụ NSNN, N.M.Tuần. 2/4.

BỘ TRƯỞNG



Đinh Tiến Dũng